# Quy ước chuẩn code với ngôn ngữ CSharp

#### Ngày 14 tháng 5 năm 2019

## Mục lục

1	Quy ước đặt tên		
	1.1 Quy ước chung		
	1.2 Quy tắc đặt tên và cú pháp		
<b>2</b>	Coding Style 2		
	2.1 Formating		
	2.2 Code Commenting		

### 1 Quy ước đặt tên

Trong C#, có 3 kiểu đặt tên là thông dụng:

1. camelCase: Tên với chữ cái đầu tiên của từ được viết thường, các từ còn lại được viết hoa.

```
int exampleValue;
```

2. PascalCase: Tên với chữ cái đầu tiên được viết hoa, các chữ cái đầu tiên của các từ tiếp theo cũng được viết hoa, còn lại viết thường.

3. UnderScore: Xuất hiện với tiền tố " " kết hợp với kiểu tên Camel hoặc Pascal.

```
private int _indentity;
```

#### 1.1 Quy ước chung

- 1. Luôn dùng CamelCase hoặc PascalCase để đặt tên.
- 2. Không đặt tất cả các chữ cái của tên viết hoa. Trong trường hợp có duy nhất một từ hoặc một kí tự thì có thể chấp nhận.
- 3. Không tạo các khai báo cùng kiểu( namespace, class, property, method, field, parameter) và các quyền truy cập( public, private, protected, internal) mà chỉ cần viết hoa các từ là có thể thay đổi.
- 4. Không bắt đầu các tên với kí tự số.
- 5. Không sử dụng các hậu tố là các số để định danh.
- 6. Chọn tên có nghĩa và cụ thể.
- 7. Biến và thuộc tính nên mô tả về thực thể.
- 8. Không dùng kí hiệu Hungarian.

- 9. Không đặt tên quá 5 từ.
- 10. Không sử dụng các từ vô nghĩa hoặc không cần thiết để đặt tên.
- 11. Trong tên của thuộc tính thì không sử dụng tên của class.
- 12. Cố gắng sử dụng tiền tố "Can", "Is", "Has" với các biến boolen.

### 1.2 Quy tắc đặt tên và cú pháp

Đối tượng	Quy tắc đặt tên
Project File	Đặt theo quy tắc Pascal
	Phù hợp với tên Namespace gốc
Soure File	Đặt tên theo quy tắc Pascal
	Không bao gồm nhiều hơn 1 Class, Enum(globe) mối file.
Namespace	Đặt tên theo quy tắc Pascal
	Phù hợp với tên Project
Class và Struct	Đặt tên theo quy tắc Pascal
	Sử dụng danh từ hoặc cụm danh từ để đặt tên.
Interface	Đặt tên theo quy tắc Pascal
	Luôn sử dụng kí tự "I" trước tên Interface
Phương thức	Đật tên theo quy tắc Pascal
I mong muc	Sử dụng động từ hoặc động-trạng từ để đặt tên
Đặc tính	Đặt tên theo quy tắc Pascal
	Không sử dụng tiền tố set hoặc get trước tên đặc tính
Trường Private	Đặt tên theo quy tắc Camel
	Sử dụng kí tự "_" là tiền tố của tên
Trường	Đặt tên theo quy tắc Pascal
non-private	Không nên sử dụng trường non-private, nên dùng đặc tính thay thế
Hằng và trường	Đặt tên giống như trường với các quyền truy cập tương ứng
tĩnh	
Biến	Đặt tên theo quy tắc Camel
	Không nên đặt tên biến chỉ với đơn kí tự trừ trường hợp vòng for
	Không nên đặt tên liệt kê theo kiểu text1, text2, text3,
Tham số	Đặt tên theo quy tắc Camel

## 2 Coding Style

#### 2.1 Formating

- 1. Không khai báo quá 1 namespace trong 1 file.
- 2. Không nên đặt nhiều class trong một fil đơn lẻ.
- 3. Nên để các ngoặc móc ( và ) ở một dòng riêng.
- 4. Với các khối lệnh của câu lệnh điều kiện thì nên cho vào trong ngoặc móc.
- 5. Tab và thụt đồi dòng mỗi mức là 4 đơn vị.
- 6. Khai báo các biến nên đọc lập, không nên cùng một câu lệnh.
- 7. Sử dụng khai báo using namespace ở đầu file, ưu tiên các namespace của của ngôn ngữ hỗ trợ trước của người dùng.
- 8. Nội bộ bên trong class sẽ có bố cục như sau:
  - Các biến thành viên.
  - Các công cụ khởi tạo và công cụ kết thúc.
  - Các class, struct, enum.
  - Đặc tính

- Phương thức.
- 9. Quyền truy cập được khai báo theo thứ tự ưu tiên sau:
  - Public
  - Protected
  - Internal
  - Private

#### 2.2 Code Commenting

- 1. Mọi comment phải được viết cùng bởi một ngôn ngữ.
- 2. Nên sử dụng // hoặc ///.
- 3. Sử dụng comment trong dòng code để giải thích giả thiết, thuật toán.
- 4. Không sử dụng comment trong code để giải thích rõ ràng code, code tốt thì tự bản thân nó đã thể hiện rõ ràng.
- 5. Nên sử dụng các tag-keyword để có thể lọc comment.

```
// TODO: Place DataBase Code Here!
// ERRFORMAT: Tackle in case wrong format input.
```

- 6. Luôn sử dụng CSharp comment-block (///) cho các khai báo public, protected và internal.
- 7. Luôn bao gồm các tag <summary> comments và các tag <param>, <return>, exception ở các vị trí phù hợp.